**TOÀ ÁN NHÂN DÂN**
**QUẬN LONG BIÊN**
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
**Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 405/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 05/8/2020
Về việc tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Nguyễn Minh Nam

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1/ Bà Phạm Thị Thành

2/ Ông Nguyễn Văn Cương

**- Thư ký phiên toà**: Bà Phạm Lệ Quyên - Thư ký Toà án nhân dân quận Long Biên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Thành phố Hà Nội tham gia phiên toà**: Ông Bùi Bách Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 05/8/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số: 753/2019/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2019 về việc Tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 32/2020/QĐST-HNGĐ ngày 23/7/2020 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Thùy C **,** sinh năm 1990

HKTT và chỗ ở: Số A hẻm N, tổ C phường B, quận Long Biên, Hà Nội.

*Bị đơn*: Anh Đinh Mạnh T , sinh năm 1985

HKTT và chỗ ở: P chung cư D tầng, ngõ N, phường S, quận Long Biên, TP. Hà Nội.

Có mặt: Chị C .

Vắng mặt: Anh T .

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thùy C kết hôn với anh Đinh Mạnh T ngày 18/3/2016 trên cơ sở tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn, có đăng ký tại UBND phường Bồ Đề, quận Long Biên, TP. Hà Nội. Sau khi cưới anh, chị chung sống cùng với gia đình nhà anh T tại P604 chung cư 9 tầng, ngõ 64, phường Sài Đồng, quận Long Biên, TP. Hà Nội. Quá trình chung sống anh, chị nảy sinh mâu thuẫn.

Theo chị C trình bày: Anh, chị đã có những mâu thuẫn từ khoảng năm 2017 do anh T chơi bời lô đề dẫn đến nợ nần rất nhiều. Đến năm 2019 mâu thuẫn của vợ chồng ngày càng trầm trọng hơn do anh T không trả hết nợ, chị thường xuyên phải trả nợ cho anh T . Mặt khác, anh T còn gây bạo hành cho chị cả về thể xác lẫn tinh thần. Đến tháng 8/2019 chị về nhà bố mẹ đẻ sinh sống vợ chồng ly thân cho đến nay. Việc anh, chị mâu thuẫn đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả. Nay quan điểm của chị C là chị và anh T không còn tình cảm với nhau nên không thể chung sống có hạnh phúc, mục đích hôn nhân giữa anh, chị không đạt được nên chị xin ly hôn.

Theo anh T trình bày: Anh, chị chung sống hạnh phúc đến khoảng năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn với nguyên nhân mâu thuẫn là do khó khăn về kinh tế, sự can thiệp quá sâu của hai bên gia đình, cố tình C a rẽ hạnh phúc gia đình nên gây ra những mâu thuẫn giữa vợ chồng anh. Anh không đồng ý ly hôn lý do là anh không muốn ảnh hưởng đến con.

Về con chung: Anh, chị thống nhất trình bày vợ, chồng có 01 con chung: Đinh Nguyễn Lam Anh, sinh ngày 20/01/2017. Cháu khỏe mạnh, bình thường và đang ở với chị C . Ly hôn, chị C có nguyện vọng được nuôi con và anh chị sẽ tự giải quyết về vấn đề cấp dưỡng cho con sau này khi có tranh chấp. Anh T xác định nếu chị C cố tình ly hôn thì anh cũng có nguyện vọng được nuôi con và anh yêu cầu chị C cấp dưỡng 5.000.000 đồng/tháng.

Về tài sản chung, công sức, nợ: Anh chị xác định không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay: Nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Thùy C vẫn giữ nguyên các ý kiến, yêu cầu như trong quá trình Tòa án giải quyết vụ kiện. Chị xác định mâu thuẫn giữa anh chị kéo dài và không thể khắc phục nên tình cảm không còn do vậy không thể chung sống có hạnh phúc và chị xin ly hôn. Ly hôn, chị muốn được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đinh Nguyễn Lam Anh là con chung của

anh, chị. Về cấp dưỡng nuôi con chung chị không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết mà để sau này nếu cần anh chị giải quyết sau. Ngoài ra, chị vẫn giữ nguyên các ý kiến, yêu cầu đã trình bày tại Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân theo đúng quy định của pháp luật, không vi phạm tố tụng.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên về việc giải quyết vụ án:

Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Thùy C và anh Đinh Mạnh T .

Về con: Chị Nguyễn Thị Thùy C và anh Đinh Mạnh T có 01 con chung là Đinh Nguyễn Lam Anh, sinh ngày 20/01/2017. Ly hôn, giao cháu Đinh Nguyễn Lam Anh cho chị Nguyễn Thị Thùy C trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Lam Anh thành niên hoặc có sự thay đổi khác. Về cấp dưỡng nuôi con chung chị C không yêu cầu anh T cấp dưỡng nên Tòa án không giải quyết. Anh T có quyền thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về tài sản của vợ chồng: Anh chị không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Nguyễn Thị Thùy C có hộ khẩu thường trú tại và hiện nay đang ở số 11 hẻm 200/10/3 Nguyễn Sơn, tổ 22 phường Bồ Đề, quận Long Biên, Hà Nội xin ly hôn anh Đinh Mạnh T có hộ khẩu thường trú và chỗ ở: P604 chung cư 9 tầng, ngõ 64, phường Sài Đồng, quận Long Biên, TP. Hà Nội. Do đó, Tòa án nhân dân quận Long Biên thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm b khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tòa án đã ra Thông báo yêu cầu giao nộp tài liệu, chứng cứ chứng minh về điều kiện nuôi con chung cho anh Đinh Mạnh T nhưng anh T không cung cấp.

Ngày 09/7/2020, Tòa án đã ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử ấn định phiên tòa được mở vào hồi 09 giờ 00 phút ngày 23/7/2020. Quyết định đưa vụ án ra xét

xử đã được tống đạt cho các đương sự. Tại phiên tòa ngày 23/7/2020, chị C có mặt nhưng anh T vắng mặt lần thứ nhất không có lý do. Hội đồng xét xử đã ra Quyết định hoãn phiên tòa và ấn định phiên tòa được mở lại vào hồi 09 giờ 00 phút, ngày 05/8/2020. Quyết định hoãn phiên tòa đã được tống đạt hợp lệ cho các đương sự. Anh T đã được tống đạt hợp lệ đến phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt lần thứ hai không có lý do, do vậy Tòa án T hành xét xử vắng mặt đối với anh T theo quy định tại khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thùy C và anh Đinh Mạnh T kết hôn trên cơ sở tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Bồ Đề, quận Long Biên, Hà Nội ngày 18/3/2016 nên quan hệ hôn nhân của anh chị là hợp pháp được pháp luật thừa nhận.

Sau khi kết hôn anh, chị chung sống cùng với gia đình nhà anh T tại P604 chung cư 9 tầng, ngõ 64, phường Sài Đồng, quận Long Biên, TP. Hà Nội cho đến khoảng tháng 8/2019 thì C về nhà bố mẹ đẻ sinh sống cho đến bây giờ. Theo chị C trình bày, anh chị đã có mâu thuẫn từ khoảng năm 2017 với nguyên nhân chính là do anh T chơi bời lô đề dẫn đến nợ nần rất nhiều và ngày càng căng thẳng, đỉnh điểm là đến khoảng tháng 8/2019 chị không chịu đựng được nữa nên đã về nhà bố mẹ đẻ và sống ly thân từ đó đến nay. Anh T xác định nguyên nhân mâu thuẫn là do khó khăn về kinh tế nên thỉnh thoảng xảy ra cãi nhau, chưa bao giờ xảy ra đánh nhau và bản thân anh tuy không đồng ý ly hôn nhưng Tòa án tạo điều kiện để hòa giải nhưng anh T vẫn vắng mặt cho thấy anh T không có mong muốn đoàn tụ với chị C . Mặt khác, anh T cũng không đưa ra được biện pháp nào để cải thiện quan hệ vợ chồng. Hiện nay, anh chị vẫn sống mỗi người một nơi. Điều đó thể hiện mâu thuẫn giữa anh, chị đã trầm trọng, vợ chồng đã sống ly thân, tình cảm vợ chồng đã rạn nứt, không thể hàn gắn được. Vì vậy Hội đồng xét xử nhận thấy cuộc sống chung giữa chị C và anh T không có hạnh phúc, mâu thuẫn trầm trọng kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu xin ly hôn của chị C đối với anh T là có căn cứ và phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên được chấp nhận.

[3] Về con chung: Anh chị thống nhất trình bày vợ chồng có 01 con chung là Đinh Nguyễn Lam Anh, sinh ngày 20/01/2017. Cháu khỏe mạnh, bình thường và hiện đang ở cùng chị C . Cháu Lam Anh vẫn ở cùng chị C từ khi anh chị ly thân cho đến bây giờ. Chị C có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu giải quyết về cấp dưỡng nuôi con chung. Anh T cũng có nguyện

vọng được nuôi dưỡng con chung nhưng Tòa án yêu cầu anh cung cấp tài liệu chứng cứ chứng minh về khả năng nuôi con thì anh T không giao nộp và anh nuôi con thì anh yêu cầu chị C cấp dưỡng 5.000.000đồng/tháng. Do vậy sau khi ly hôn, giao cháu Lam Anh cho chị C tiếp tục nuôi dưỡng cho đến khi cháu Lam Anh thành niên hoặc có sự thay đổi khác là phù hợp quy định của pháp luật. Anh T có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Về cấp dưỡng nuôi con chung chị C không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[4] Về tài sản của vợ chồng: Anh chị cùng có ý kiến xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết do vậy Tòa án không giải quyết là phù hợp quy định của pháp luật.

[5] Về án phí ly hôn sơ thẩm: 300.000đồng chị Nguyễn Thị Thùy C là nguyên đơn phải chịu theo quy định pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự đều có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên.***

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 203; Điều 227; Điều 228; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố dụng dân sự 2015.

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án cùng danh mục kèm theo.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Thùy C và anh Đinh Mạnh T . Chị Nguyễn Thị Thùy C được ly hôn anh Đinh Mạnh T .

2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thùy C và anh Đinh Mạnh T có 01 con chung là Đinh Nguyễn Lam Anh, sinh ngày 20/01/2017. Ly hôn, giao cho chị C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung kể từ tháng 8/2020 cho đến khi cháu Lam Anh thành niên hoặc có sự thay đổi khác. Ghi nhận sự tự nguyện của chị C không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng đối với anh T cho đến khi chị C có yêu cầu.

Anh T có quyền thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

3.Về tài sản chung của vợ chồng: Chị C , anh T  không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

4. Về án phí: 300.000đồng chị Nguyễn Thị Thùy C  phải chịu để sung công quỹ Nhà nước nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0015796 ngày 10/12/2019 tại C  cục Thi hành án dân sự quận Long Biên.

Án xử công khai sơ thẩm. Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**<u>Nơi nhận</u>:**
*- Các đương sự;*
*- UBND phường Bồ Đề;*
*- TAND Thành phố Hà Nội;*
*- VKSND quận Long Biên;*
*- C  cục THADS quận Long Biên;*
*- Lưu hồ sơ.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

*;*

***Nguyễn Minh Nam***